

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Kế hoạch số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;
- Căn cứ Hướng dẫn số 575/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;
- Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Thuận lợi

- Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Đặc khu luôn quan tâm đến công tác giáo dục của nhà trường; quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhằm đáp ứng đảm bảo nhu cầu dạy và học của Trường.
- Ban đại diện cha mẹ học sinh trường luôn cộng tác nhiệt tình trong công tác vận động hỗ trợ công tác giáo dục của nhà trường.
- Đặc khu Phú Quý thuộc vùng hải đảo xa với đất liền, người dân hành nghề đánh bắt hải sản và nghề nông là chính nên kinh tế xã hội của địa phương phát triển tương đối ổn định và có chiều hướng chuyển biến đi lên tích cực, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao nên việc đầu tư, chăm lo cho việc học của con em ngày càng được quan tâm.
- Trình độ dân trí của địa phương ngày càng được nâng cao nên có sự quan tâm cao của phụ huynh trong địa bàn đối với công tác dạy học, giáo dục của nhà trường.
- Địa phương diện tích không quá rộng, sống tập trung, trường được đặt ở vị trí trung tâm nên rất thuận lợi cho việc đi lại học tập của học sinh.

- Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

1.2. Khó khăn

- Kinh tế địa phương tuy có phát triển nhưng chưa cao, một số người dân trong địa bàn thu nhập còn thấp.

- Vẫn còn phụ huynh học sinh còn thiếu nhiệt tình trong việc phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em, thiếu sự quan tâm đến việc học của con cái.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Đa số học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh; chấp hành tốt nề nếp và nội quy nhà trường; có ý thức trong học tập và rèn luyện; tham gia tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

- Năng lực tiếp thu và nhận thức của học sinh chưa đồng đều; một số em còn chậm, kỹ năng sống, giao tiếp Tiếng Việt còn hạn chế; một số ít học sinh còn ham chơi; vẫn còn học sinh vi phạm nội quy nhà trường.

- Tổng số học sinh: 732/361 nữ /29 lớp; trong đó:

+ Khối 1: 159/77 nữ / 6 lớp

+ Khối 2: 142/76 nữ / 5 lớp

+ Khối 3: 150/70 nữ / 6 lớp

+ Khối 4: 141/68 nữ / 6 lớp

+ Khối 5: 140/70 nữ / 6 lớp

- Học sinh dân tộc: 0

- Học sinh học 2 buổi/ngày: 732/732; tỉ lệ: 100%

- Học sinh khuyết tật: 0.

- Học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 63

- Học sinh bán trú: 0

- Tỉ lệ học sinh/lớp: bình quân 25,2 học sinh/lớp.

2.2. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Cán bộ quản lý nhà trường công tác lâu năm có nhiều kinh nghiệm, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng.

- Giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề; có tay nghề vững, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy; có tinh thần làm việc nhiệt tình, nghiêm túc, hiệu quả; luôn tự giác học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 đạt 85,1%; số còn lại là trình độ cao đẳng tiểu học chiếm 14,9%. Một số ít giáo viên việc đổi mới, sáng tạo trong phương pháp dạy học chưa rõ nét.

- Tổng số HT-PHT-GV-NV: 55/42 nữ; trong đó: HT-PHT: 03/02 nữ, TPT: 01/0 nữ, GV: 43/34 nữ, NV: 08/05 nữ.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,48; thiếu 0,02 so theo quy định.

- Trình độ đào tạo HT-PHT-GV-NV (kể cả hợp đồng): Đại học: 42, trình độ cao đẳng: 08, trung cấp: 03, chưa qua đào tạo: 02.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

- Trường có diện tích rộng, khối cơ sở vật chất tương đối kiên cố, khang trang, sạch đẹp; khối phòng học đủ để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; có đủ các phòng hành chính quản trị; sân chơi rộng, thoáng mát. Trang thiết bị dạy học đảm bảo theo danh mục tối thiểu, đã trang bị một số thiết bị phục vụ dạy học áp dụng công nghệ thông tin.

- Trường có 3 cơ sở nên có phần khó khăn trong công tác quản lý dạy và học.

- Kinh phí hàng năm chủ yếu từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp, chủ yếu chi lương và các hoạt động nên việc mua sắm và trang bị thiết bị dạy học để đáp ứng chương trình GDPT 2018 là không đảm bảo yêu cầu.

- Tổng số phòng học: 36

- Tổng số phòng hành chính quản trị: 19

- Trường có 3 điểm trường gồm: Quý Thạnh, Thương Châu và Phú An.

+ Tổng số học sinh điểm trường Quý Thạnh: 307/13 lớp

+ Tổng số học sinh điểm trường Thương Châu: 124/5 lớp

+ Tổng số học sinh điểm trường Phú An: 301/11 lớp

- Cơ sở vật chất thực hiện bán trú: Trường không thực hiện bán trú.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai dạy học 2 buổi/ngày thực chất, hiệu quả đối với giáo dục tiểu học.

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý các môn học và hoạt động giáo dục.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, kỹ năng công dân số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tiếng Anh và Tin học theo CTGDPT 2018.

- Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đối với Trường

- Đánh giá học sinh hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng tất cả các môn học đạt: 96%.

- Đánh giá sự hình thành và phát triển một số phẩm chất học sinh đạt: 96%.

- Đánh giá sự hình thành và phát triển một số năng lực học sinh đạt: 96%.

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 96%.

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 99%.

2.2. Đối với từng khối

- Khối 1:

- + Đánh giá học sinh hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng tất cả các môn học đạt: 93,7%.

- + Đánh giá sự hình thành và phát triển một số phẩm chất học sinh đạt: 93,7%.

- + Đánh giá sự hình thành và phát triển một số năng lực học sinh đạt: 93,7%.

- + Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 93,7%.

- + Học sinh được khen thưởng: 55%

- Khối 2:

- + Đánh giá học sinh hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng tất cả các môn học đạt: 95,8%.

+ Đánh giá sự hình thành và phát triển một số phẩm chất học sinh đạt: 95,8%.

+ Đánh giá sự hình thành và phát triển một số năng lực học sinh đạt: 95,8%.

+ Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 95,8%.

+ Học sinh được khen thưởng: 55%

- Khối 3:

+ Đánh giá học sinh hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng tất cả các môn học đạt: 99,3%.

+ Đánh giá sự hình thành và phát triển một số phẩm chất học sinh đạt: 99,3%.

+ Đánh giá sự hình thành và phát triển một số năng lực học sinh đạt: 99,3%.

+ Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99,3%.

+ Học sinh được khen thưởng: 50%

- Khối 4:

+ Đánh giá học sinh hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng tất cả các môn học đạt: 99,3%.

+ Đánh giá sự hình thành và phát triển một số phẩm chất học sinh đạt: 99,3%.

+ Đánh giá sự hình thành và phát triển một số năng lực học sinh đạt: 99,3%.

+ Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99,3%.

+ Học sinh được khen thưởng: 45%

- Khối 5:

+ Đánh giá học sinh hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng tất cả các môn học đạt: 100%.

+ Đánh giá sự hình thành và phát triển một số phẩm chất học sinh đạt: 100%.

+ Đánh giá sự hình thành và phát triển một số năng lực học sinh đạt: 100%.

+ Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.

+ Học sinh được khen thưởng: 45%.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC 2025-2026

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Theo Phụ lục I đính kèm.

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Theo Phụ lục II đính kèm.

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

Trường không thực hiện bán trú.

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

Tổ chức giảng dạy, giáo dục và thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch giáo dục của trường.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Tựu trường: Ngày 25/8/2025.
- Khai giảng: Ngày 05/9/2025.
- Thời gian kết thúc học kỳ và năm học:
 - + Kết thúc học kỳ I trước ngày 18/01/2026.
 - + Hoàn thành chương trình học kỳ II và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026.
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học học trước ngày 30/6/2026.
- Hoàn thành tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1 trước ngày 31/7/2026.

5. Tại trường Tiểu học Ngũ Phụng, thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

5.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học: Tham khảo Phụ lục I.

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1: Tham khảo Phụ lục II.

5.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học: Tham khảo Phụ lục I.

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2: Tham khảo Phụ lục II.

5.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học: Tham khảo Phụ lục I.

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3: Tham khảo Phụ lục II.

5.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học: Tham khảo Phụ lục I.

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4: Tham khảo Phụ lục II.

5.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học: Tham khảo Phụ lục I.

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5: Tham khảo Phụ lục II.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ chính trị, Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình:

Đảm bảo định mức giáo viên theo quy định để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhằm không ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục; đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tin học và Tiếng Anh bắt buộc. Tổ chức dạy học tự chọn môn Tiếng Anh và Tin học lớp 1 và lớp 2 theo nhu cầu người học. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại Trường, tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn:

- Xây dựng đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng chuyên môn theo các phương thức phù hợp, thường xuyên, liên tục ngay tại đơn vị trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học gồm Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tự nhiên và Xã hội (lớp 1, 2, 3), Khoa học (lớp 4, 5), Lịch sử và Địa lí (lớp 4, 5), Tiếng Anh (lớp 3, 4, 5), Tin học (lớp 3, 4, 5), Công nghệ (lớp 3, 4, 5), Hoạt động trải nghiệm; các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học gồm Tiếng Anh (lớp 1, 2), Tin học (lớp 2). Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Thực hiện Hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; đảm bảo các nội dung: hoạt động hướng vào bản thân, hướng đến xã hội, hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp; tổ chức theo các hình thức: sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề; tổ chức theo quy mô

nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học.

- Tổ chức giảng dạy môn Tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, 2 đảm bảo yêu cầu theo quy định Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện dạy 2 tiết/tuần; dạy chương trình Family and Friends của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam; thực hiện đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- Tổ chức giảng dạy môn Tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 bảo đảm các yêu cầu được quy định Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học. Thực hiện dạy 4 tiết/tuần; dạy chương trình Family and Friends của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

- Tổ chức dạy học bắt buộc môn Tin học cho học sinh lớp 3, 4, 5 theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

- Thực hiện giảng dạy tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục của địa phương theo Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học. Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề hoặc mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt. Chọn nội dung hoặc mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể, kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,...nhằm gắn lí luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập cho học sinh; nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế xã hội, giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn số 570/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo bảo đảm hiệu quả, thiết thực, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh. Bố trí mỗi ngày 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 30 - 32 tiết/tuần theo biên chế giáo viên được giao; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa

các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Giáo dục về quyền con người, Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục STEM/STEAM; Giáo dục bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong Chương trình giáo dục phổ thông theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, thuyết trình. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

6. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục:

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, Học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến khi cần thiết như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, xây dựng nội dung hội thảo, tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục:

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên; bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 về hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên

môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Thành lập Ban quản trị, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng kho học liệu số, Học bạ số; hồ sơ sổ sách điện tử của nhà trường và giáo viên. Căn cứ trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo của giáo viên, ban hành Quy chế chuyên môn, phân công dạy học các môn học/Hoạt động giáo dục/lớp học, định mức tiết dạy của giáo viên, từ đó quy định việc giáo viên đăng tải Kế hoạch bài dạy của giáo viên cập nhật lên hệ thống hồ sơ sổ sách điện tử của nhà trường trước lúc tổ chức dạy học thực tế tại lớp.

7. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

8. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

Triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

9. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

- Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại trường; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn; Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý, kiên quyết xử lý nếu giáo viên vi phạm dạy thêm trái quy định. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; đội ngũ giáo viên, nhân viên

không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

- Thực hiện công tác kiểm tra thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn; kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; kế hoạch bài dạy của giáo viên; việc đánh giá thường xuyên, ghi nhận xét vở học sinh; công tác tổ chức ra đề kiểm tra định kỳ của tổ chuyên môn, xây dựng ma trận đề. Quy chế quản lý, sử dụng thiết bị phòng học bộ môn.

10. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tiếp tục tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn- xanh-sạch-đẹp; trồng hoa trong khuôn viên trường học.

- Chú trọng tổ chức sinh hoạt ngoại khóa; các hoạt động trải nghiệm; các hoạt động giao lưu, các sân chơi như Câu lạc bộ tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật, Bóng đá, Bóng rổ, ngày hội STEM nhằm hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh

- Tổ chức Hội thi chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông và Thông tư 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện và kiểm tra các nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Tham mưu cấp trên đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học nhằm triển khai thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và duy trì trường đạt chuẩn.

2. Đối với Phó hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với cấp tiểu học; việc đổi mới phương pháp dạy học; việc kiểm tra đánh giá học sinh theo thông tư quy định.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của các tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của giáo viên.
- Chỉ đạo và hướng dẫn các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt tổ, sinh hoạt chuyên đề, thao giảng tổ.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh có nguy cơ chưa hoàn thành chương trình lớp học và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

3. Đối với Phó hiệu trưởng phụ trách công tác PCGD-XMC và hoạt động ngoài giờ lên lớp

- Chỉ đạo thực hiện tốt và duy trì đạt chuẩn công tác PCGD-XMC.
- Xây dựng, chỉ đạo, triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong năm học; kiểm tra, theo dõi và chỉ đạo kịp thời việc tổ chức hoạt động ngoại khóa của Trường, của lớp.
- Chỉ đạo tổ chức các hội thi, phong trào thi đua trong học sinh.
- Phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia tốt các hội thi, các phong trào thi đua, các cuộc vận động do cấp trên phát động.

4. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề đảm bảo tính hiệu quả, chú trọng tập trung theo nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học, những

vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với cấp tiểu học.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch bài dạy của giáo viên.
- Dự giờ, góp ý tiết dạy của giáo viên nhằm bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ giáo viên trong tổ.
- Triển khai tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác của lớp.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.
- Tham mưu tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm của Trường theo từng chủ điểm; qua đó giáo dục và hình thành kỹ năng sống cho học sinh.
- Tham mưu tổ chức tốt các hội thi, phong trào thi đua trong học sinh.
- Giáo dục học sinh thực hiện tốt nội quy, quy định của Trường, phẩm chất đạo đức của người học sinh, ý thức bảo vệ môi trường, ý thức phòng chống dịch; kiểm tra, theo dõi và nhắc nhở kịp thời.

6. Đối với giáo viên

- Thực hiện tốt công tác giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch bài dạy; chú trọng đổi mới phương pháp dạy học; kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo quy định.
- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
- Tự nghiên cứu, học tập, dự giờ để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

7. Đối với nhân viên

7.1. Đối với nhân viên thư viện

- Tham mưu trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy nhất là theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.
- Tổ chức tốt các hoạt động của thư viện nhằm đáp ứng tốt cho công tác dạy và học của nhà trường.
- Tổ chức giới thiệu sách; khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách.

7.2. Đối với nhân viên thiết bị

- Tham mưu trang bị thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ việc giảng dạy nhất là theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; trang bị các đồ dùng phục vụ cho học sinh trong giờ ra chơi.

- Hỗ trợ giáo viên làm đồ dùng dạy học.

- Theo dõi tình hình giáo viên sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học; báo cáo kịp thời với bộ phận chuyên môn để chỉ đạo kịp thời.

7.3. Đối với nhân viên y tế

- Tham mưu trang bị thiết bị y tế phục vụ chăm sóc sức khỏe cho học sinh; phục vụ công tác phòng, chống dịch.

- Tổ chức tuyên truyền cho học sinh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn học sinh cách giữ gìn, bảo vệ sức khỏe trong mùa dịch; thực hiện đo thân nhiệt, sát khuẩn tay cho học sinh trước khi vào lớp học.

- Phối hợp với Tổng phụ trách kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch của học sinh.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Ngũ Phụng. Với tinh thần đoàn kết và sự nỗ lực phấn đấu của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, hy vọng rằng trong năm học này chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi những mục tiêu mà kế hoạch đã đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND Đặc khu;
- Phòng VH-XH;
- Các tổ CM, VP;
- HT, PHT, TPT, GV, NV;
- Lưu: VT, THNP.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thảo